

Bản án số: 69/2017/HSST

Ngày: 17/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trâm
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Hà Đồng Tịnh
 - + Bà Vũ Thị Lệ Thủy
- *Thư ký Toà án:* Bà Nguyễn Thị Lành - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng:* Ông Nguyễn Đức Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường P, quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2017/HSST ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

- **Họ và tên:** NGUYỄN VĂN C **Giới tính:** Nam
- **Tên gọi khác:** Không ;
- **Sinh năm:** 1994 tại: thành phố Đà Nẵng;
- **Nơi đăng ký HKTT:** Tổ 94, phường Đ, quận T, Tp Đà Nẵng;
- **Chỗ ở:** Tổ 94, phường Đ, quận T, Tp Đà Nẵng;
- **Trình độ học vấn:** 10/12;
- **Nghề nghiệp:** Lao động phổ thông;
- **Quốc tịch:** Việt Nam - **Dân tộc:** Kinh - **Tôn giáo:** Không ;
- **Tiền án:** Không
- **Tiền sự:** Ngày 15/12/2014 bị Tòa án nhân dân quận T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng. Ngày 20/10/2015 chấp hành xong.
- **Nhân thân:** Tháng 11/2013 bị Công an phường T xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái chất ma túy với số tiền 750.000 đồng.
- + Ngày 31/7/2014 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Đ bắt lập hồ sơ xử lý theo Nghị định 111/NĐ-CP. Ngày 14/8/2014 Chủ tịch UBND phường Đ ra quyết định số 08 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường.

- Con ông: Nguyễn Văn D (SN: 1970) và con bà Trương Thị Kim Y (SN: 1973) cùng trú tại tổ 94, phường Đ, quận T, Tp Đà Nẵng;

- Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

- Bị cáo bị bắt tạm giữ 03 ngày, từ ngày 25/10/2016 đến ngày 27/10/2016 được trả tự do. Ngày 14/02/2017 bị cáo bị bắt tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Hòa Sơn, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông **Nguyễn Văn D**- Sinh năm: 1970- Trú tại: Tổ 94 phường Đ, quận T, Tp Đà Nẵng. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **Nguyễn Văn C** bị VKSND quận S, Tp. Đà Nẵng truy tố về tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 24 tháng 10 năm 2016, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an quận S, bắt quả tang Nguyễn Văn C đang tàng trữ 20 viên nén hình trụ tròn màu hồng trong túi quần bên trái tại khu vực Bãi tắm Phạm Văn Đồng thuộc phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng (C khai nhận đó là ma túy tổng hợp dạng thuốc lắc mua về để sử dụng). Tang vật thu giữ 01 gói ny lông diện (4x8)cm bên trong chứa 20 viên nén hình trụ tròn (ký hiệu C1).

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói ny lông có diện (4x8)cm bên trong có chứa 20 viên nén hình trụ tròn màu hồng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Liberty màu trắng, BKS: 43D1-13772 ;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus có vỏ màu hồng, số Imei 354387060600627.

* Tại bản Kết luận giám định số: 473/GĐ-MT ngày 27 tháng 10 năm 2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng như sau: Không tìm thấy ma túy thường gặp loại Methamphetamine, MDMA, Heroine và Ketamine trong mẫu C1 gửi giám định, có trọng lượng: 6,941gam.

* Tại bản Kết luận giám định số: 727/C54C(Đ4) ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận như sau: 16 viên nén hình trụ tròn màu hồng đựng trong 01 gói ny lông ký hiệu C1 được niêm phong trong một phong bì số 473/QĐ-MT ngày 27/10/2016 gửi giám định có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

* Tại bản Kết luận giám định số: 485/C54C(Đ4) ngày 24 tháng 7 năm 2017 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng kết luận như sau: Chất rắn màu trắng (dạng tinh thể) ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Qua điều tra xác định: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/10/2016, C điện thoại cho một đối tượng tên Tú (không rõ nhân thân lai lịch và số điện thoại) hỏi mua 20 viên thuốc lắc về sử dụng. Tú đồng ý bán với giá 300.000đ/1 viên và hẹn C đến đường Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng để giao dịch. Sau khi mua được ma túy, C chạy xe mô tô nhãn hiệu Liberty mang biển kiểm soát 43D1-13772 (xe này

của ông Nguyễn Văn D- bố ruột C) ra bãi tắm Phước Mỹ, quận S đơi Nam (bạn quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch) để cùng sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 31/7/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Văn C phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm h khoản 2 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 14/02/2017, được trừ đi 03 ngày tạm giữ trước đó (ngày 25/10/2016 - 27/10/2016).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai và chữ ký của Giám định viên hoàn trả sau khi giám định số 485/C54C(Đ4) ngày 24/7/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, (Mẫu C1) trọng lượng: 1,636 gam là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về phần xử lý vật chứng liên quan đến quyền lợi của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 24/10/2016, Nguyễn Văn C mua của đối tượng tên Tú (không rõ nhân thân lai lịch) 20 viên Heroine có trọng lượng 6,941 gam với số tiền 6.000.000 đồng tại đường Trần Cao Vân, thành phố Đà Nẵng về sử dụng. Nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an quận S bắt quả tang cùng tang vật tại bãi tắm Phước

Mỹ, quận S, thành phố Đà Nẵng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm h khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án thì thấy: Ma túy heroine là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Việc bị cáo tàng trữ trái phép 6,941 gam ma túy heroin nhằm mục đích sử dụng là hành vi có tính chất nguy hiểm gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện đến cùng. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự vào ngày 15/12/2014 bị Tòa án nhân dân quận T ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là 12 tháng, ngày 20/10/2015 chấp hành xong. Trước đó, vào tháng 11/2013 bị Công an phường T xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái chất ma túy với số tiền 750.000 đồng; ngày 31/7/2014 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Đ bắt lập hồ sơ xử lý theo Nghị định 111/NĐ-CP; ngày 14/8/2014 Chủ tịch UBND phường Đ ra quyết định số 08 về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường. Đây cũng là những tình tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

Ngoài ra, áp dụng Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc Hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai và chữ ký của Giám định viên hoàn trả sau khi giám định số 485/C54C(Đ4) ngày 24/7/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, (Mẫu C1) trọng lượng: 1,636 gam là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus, số IEML 354387060600627 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Liberti màu trắng, BKS 43D1-13772, số khung 031447, số máy 031860 trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận S xác định ông Nguyễn Văn D (bố ruột của Nguyễn Văn C)

là chủ sở hữu số tài sản trên, ông D không biết việc Nguyễn Văn C mượn để sử dụng vào việc phạm tội nên đã trao trả cho ông Nguyễn Văn D là phù hợp.

- Đối với đối tượng tên Tú đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C và đối tượng tên Nam sử dụng chung ma túy với C hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là có cơ sở.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S tại phiên tòa về tội danh, điều khoản luật và tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13.

Áp dụng Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc Hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: **Nguyễn Văn C: 07 (bảy) năm tù**, được trừ đi 03 ngày tạm giữ trước đó (25/10/2016- 27/10/2016), buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt còn lại là **06 (sáu) năm 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy) ngày**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 14/02/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong có đóng dấu giáp lai và chữ ký của Giám định viên hoàn trả sau khi giám định số 485/C54C(Đ4) ngày 24/7/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, (Mẫu C1) trọng lượng: 1,636 gam là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận S đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/7/2017).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu.

Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ TRÂM

